

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 107/2018/HS-ST
Ngày: 26-11- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thanh Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Mừng

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 113/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Đức M (tên gọi khác: không); sinh ngày: 01/4/2000, tại: tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp PL, xã PS, huyện TP, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú hiện nay: khu phố B, phường B, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: làm mướn; Trình độ văn hóa: 07/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Cha: Trần Văn T, sinh năm 1968; Mẹ: Trần Thị N, sinh năm 1980; Vợ, con: không có.

Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo Trần Đức M bị áp dụng biện pháp ngăn tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Cháu Phan Thị Kim C, sinh ngày 17/01/2007; Địa chỉ: Ấp TS, xã TT, huyện TB, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Đỗ Thị H, sinh năm: 1976; Địa chỉ: Ấp TS, xã TT, huyện TB, tỉnh Tây Ninh (Mẹ cháu C). Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Văn T, sinh năm 1968; Địa chỉ: ấp PL, xã PS, huyện TP, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

2. Bà Trần Thị N, sinh năm 1980; Địa chỉ: ấp PL, xã PS, huyện TP, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 06/2018 Trần Đức M đến tỉnh Tây Ninh sống, làm việc và tạm trú tại nhà cho thuê tháng của ông Võ Ngọc S, sinh năm 1971, ngụ: đường CMTT, Phường B, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh tại cùng địa chỉ. Hằng ngày vào khoảng 17 giờ 00, M đi đến nhà bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1968 cùng ngụ: Ấp TS, xã TT, huyện TB, tỉnh Tây Ninh để thu tiền cho vay trả góp của các hộ dân trong xóm, trong đó có hộ bà Đỗ Thị H, sinh năm 1976, ngụ: tổ M, Ấp TS, xã TT, huyện TB, tỉnh Tây Ninh là mẹ ruột của Phan Thị Kim C, sinh ngày 17/01/2007 nên M và C quen biết nhau, cả hai thường xuyên nhắn tin, điện thoại và nảy sinh tình cảm với nhau.

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 23/6/2018 C nhắn tin kêu M lên nhà chờ C xuống thành phố Tây Ninh chơi, M không đi mà kêu C đón xe đến khu vực Cầu Quan tại thành phố Tây Ninh rồi M ra rước. Sau khi đợi cả nhà đi ngủ C lên mở cửa đi bộ ra ngoài đón taxi xuống thành phố Tây Ninh rồi điện thoại cho M ra đón. Đến khoảng 00 giờ 20 phút ngày 24/6/2018, M ra đón C tại khu vực Cầu Quan, sau đó chở C vào nhà nghỉ “CB” tại đường CMTT, thuộc khu phố HB, phường HN, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh. Tại đây người quản lý nhà nghỉ yêu cầu M đưa giấy chứng minh nhân dân và viết giấy bảo lãnh cho C, sau đó cả hai lên phòng số 19, lầu 1 để nghỉ. Sau khi vào phòng, M nằm trên giường xem ti vi còn C tự thay đồ để đi ngủ, sau đó cả hai nằm nói chuyện được một lúc thì M ôm C, hôn môi và dùng tay sờ vào vùng ngực của C, được khoảng 10 phút thì M nói “Làm một cái rồi đi ngủ”, lúc này C hiểu ý là M xin giao cấu nên đồng ý, M kêu C tự cởi đồ ra, Minh cũng cởi đồ và mang bao cao su có sẵn trong phòng vào dương vật rồi nằm nghiêng ôm C từ phía sau, do nằm nghiêng nên M không đưa dương vật vào âm đạo của C được. Khoảng 05 phút sau, M kêu C nằm ngửa ra còn M quỳ gối xuống nệm, lúc này M cầm dương vật đưa vào âm đạo của C và thực hiện hành vi giao cấu, được khoảng 03 phút M hỏi “Có nghe cảm giác không”, C trả lời “Không” nên cả hai

nằm nghỉ, M vẫn còn mang bao cao su. Khoảng 10 phút sau, M tiếp tục thực hiện hành vi giao cấu với C, sau đó gỡ bao cao su bỏ dưới gầm giường rồi cả hai nằm ôm nhau ngủ đến khoảng 07 giờ sáng M thức dậy trả tiền phòng rồi đi làm và kêu C tự đón xe về nhà.

Khoảng 10 giờ 00 cùng ngày, C hẹn anh ruột là Phan Văn Đ, sinh năm 1994, ngụ: ấp TS, xã TT, huyện TB, tỉnh Tây Ninh tại Siêu thị CM Phường B, thành phố TN để chở về nhà. Sau đó C kể lại toàn bộ sự việc cho mẹ ruột là bà Đỗ Thị H biết nên bà H làm đơn tố cáo Trần Đức M. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Trần Đức M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

* Bản Kết luận giám định pháp y về tình dục số 32/2018/TD ngày 11/7/2018 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Tây Ninh, kết luận: Màng trinh của Phan Thị Kim C, sinh năm 2007 rách cũ vị trí 3 giờ, 9 giờ; hiện tại không phát hiện có thai.

* Kết luận giám định số 2952/C54B ngày 10/8/2018 của Phân viện KHHS tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Không phát hiện thấy tinh trùng người trên mẫu dịch âm đạo ghi thu của Phan Thị Kim C gửi giám định.

* Trách nhiệm dân sự: Gia đình Trần Đức M đã bồi thường số tiền 30.000.000 đồng cho gia đình bị hại Phan Thị Kim C nên gia đình bị hại đã làm đơn xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho M.

Bản cáo trạng số 118/QĐ-KSĐT ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Trần Đức M về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo điểm b khoản 1 Điều 142 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Đức M phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Đức M từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 585, 586, 587 của Bộ luật Dân sự;

Ghi nhận gia đình bị cáo M đã bồi thường cho cháu C 30.000.000 đồng, cháu C và người đại diện của cháu C không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, đại diện bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Bị cáo M tự bào chữa: bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo rất ăn năn hối cải và nhận thức được hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo:

Từ lời khai của bị cáo, bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 24/6/2018, tại phòng số 19, nhà nghỉ “CB” tại đường CMTT, thuộc khu phố HB, phường HN, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Trần Đức M dùng bao cao su có sẵn trong phòng mang vào dương vật và thực hiện hành vi giao cấu với cháu Phan Thị Kim C khi C mới 11 tuổi 05 tháng 07 ngày, sau đó gỡ bao cao su bỏ dưới gầm giường rồi cả hai nằm ôm nhau ngủ đến khoảng 07 giờ sáng M thức dậy trả tiền phòng rồi đi làm và kêu C tự đón xe về nhà. Hành vi của bị cáo M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo Trần Đức M là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe của người khác, xâm phạm quyền được bảo vệ thân thể, nhân phẩm, danh dự của trẻ em, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng tiêu cực đến thuần phong mỹ tục đồng thời, gây ảnh hưởng xấu đến sự phát triển bình thường về tâm, sinh lý của trẻ em. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, gây nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện nên có lỗi cố ý trực tiếp nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Do đó hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và đáp ứng nhu cầu răn đe phòng ngừa, góp phần ổn định tình hình trật tự trị an xã hội trên địa bàn.

[3] Về tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Sau khi xảy ra sự việc, gia đình bị cáo đã tích cực bồi thường cho bị hại và được bà Đỗ Thị H là người đại diện hợp pháp của bị hại viết đơn bãi nại, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo mới phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự nên có căn cứ cho bị cáo hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo quy định tại Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo M sinh ngày 01/4/2000, tuy nhiên, theo kết luận giám định số 4538/C09B ngày 12/11/2018 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận, tại thời điểm giám định tháng 11 năm 2018, Trần Đức M có độ tuổi từ 18 năm 03 tháng đến 18 năm 09 tháng, áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo có căn cứ xác định tại thời điểm phạm tội ngày 24/6/2018, bị cáo M chưa đủ 18 tuổi do đó lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 101 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận bồi thường 30.000.000 đồng, tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu đề nghị gì thêm về phần dân sự nên Tòa án ghi nhận không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Trần Đức M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 101 của Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Trần Đức M phạm tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi".

Xử phạt bị cáo Trần Đức M 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/6/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận gia đình bị cáo Trần Đức M đã bồi thường cho cháu C 30.000.000 đồng, cháu C và người đại diện của cháu C không có yêu cầu bồi thường thêm nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

3. Về án phí sơ thẩm:

Bị cáo Trần Đức M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thành phố Tây Ninh;
- Chi vực THADS thành phố Tây Ninh;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Đội PV 27;
- THAHS
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Công an xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đinh Thị Thanh Hoa